

Số: 19/2022/QĐST-HNGĐ

Long Điền, ngày 25 tháng 01 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 14/2022/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 01 năm 2022 về việc “Ly hôn”, giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà Lê Thị Huyền N, sinh năm 1992

Địa chỉ: Tổ 1, ấp L, xã P, huyện L, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

- *Bị đơn*: Ông Nguyễn Hoàng K, sinh năm 1990

Địa chỉ: Số 40, khu phố H, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 01 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 01 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Lê Thị Huyền N và ông Nguyễn Hoàng K.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Thị Huyền N và ông Nguyễn Hoàng K thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 02 con chung tên Nguyễn Hoàng P, sinh ngày 11/6/2012 và Nguyễn Hoàng K, sinh ngày 08/02/2017. Bà N được quyền trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc cháu Nguyễn Hoàng K; ông K được quyền trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc cháu Nguyễn Hoàng P. Ông K và bà N không phải cấp dưỡng nuôi con do không có yêu cầu.

Bà N, ông K có nghĩa vụ, quyền của cha mẹ không trực tiếp nuôi con sau ly hôn theo quy định tại Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình. Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84

của Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Bà N và ông K không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà N tự nguyện nộp án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) theo Biên lai thu tiền số **0008698 ngày 06 tháng 01 năm 2022** của Chi cục Thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Trả lại bà N số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND huyện L;
- Chi cục THADS huyện L;
- UBND xã P;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký và đóng dấu)

Phạm Thị Bình

